

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 340 /QĐ-UBND

Huế, ngày 23 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐCP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 192/QĐ-BNNMT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 9 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 466/TTr-SNNMT ngày 21 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 06 thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung và 04 TTHC bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Có Danh mục TTHC kèm theo*).

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

1. Đồng bộ dữ liệu TTHC mới được công bố từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC của thành phố Huế theo đúng quy định; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

2. Niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn tại Quyết định này kèm theo các nội dung đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Thay thế các TTHC đã được công bố có số thứ tự 07, 08, 09, 10, 11, 12 mục III trong danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2363/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND thành phố/Chủ tịch UBND thành phố ủy quyền giải quyết cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế.

- Bãi bỏ các TTHC đã được công bố có số thứ tự 05, 06 mục I phần A trong danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc Công bố chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

- Bãi bỏ các TTHC đã được công bố có số thứ tự 04, 05 trong danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 4060/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền giải quyết cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT, TT PVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải Minh

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Quyết định số: 340/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm nộp hồ sơ	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	1.012001	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (https://dichvucongnnmt.mae.gov.vn)	Không	- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi bổ sung năm 2022) - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan được uỷ quyền: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
2	1.012002	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	- 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp lỗi do Ủy ban nhân dân thành phố	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Không	- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi bổ sung năm 2022) - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan được uỷ quyền: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

			gây ra: 05 ngày làm việc	(https://dichvucongnnmt.mae.gov.vn)			trường.
3	1.011999	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	30 ngày	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (https://dichvucongnnmt.mae.gov.vn)	Không	- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi bổ sung năm 2022) - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan được uỷ quyền: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
4	1.012003	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (https://dichvucongnnmt.mae.gov.vn)	Không	- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi bổ sung năm 2022) - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan được uỷ quyền: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
5	1.012004	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	- 10 ngày kể từ ngày	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi bổ sung năm 2022)	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố.

		chức giám định quyền đối với giống cây trồng	<i>nhận được hồ sơ hợp lệ.</i> - Trường hợp lỗi do Ủy ban nhân dân thành phố gây ra: 05 ngày làm việc	tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (https://dichvucongnnmt.mae.gov.vn)	Không	đổi bổ sung năm 2022) - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ	quyết định: UBND thành phố. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan được uỷ quyền: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
6	1.012000	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	30 ngày	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (https://dichvucongnnmt.mae.gov.vn)	Không	- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi bổ sung năm 2022) - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan được uỷ quyền: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Ghi chú:

- TTHC trên được thực hiện tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi thành phố
- Nội dung chi tiết của các TTHC đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>)

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Quyết định số: 340/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1.	1.007931	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	<i>Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường</i>	Bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
2.	1.007932	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	<i>Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường</i>	Bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
3.	1.004546	Cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	<i>Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường</i>	Bảo vệ thực vật	- Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành phố. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan/Người được uỷ quyền: Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.
4.	1.004524	Cấp lại Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	<i>Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường</i>	Bảo vệ thực vật	- Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành phố. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan/Người được uỷ quyền: Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.